

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực trọng tài thương mại, lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1955/QĐ-BTP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-BTP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 15 thủ tục hành chính được chuẩn hóa, 28 thủ tục hành chính (TTHC) bị bãi bỏ trong lĩnh vực trọng tài thương mại, lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

(Đính kèm Phụ lục I, II)

Nội dung cụ thể của từng TTHC được quy định tại Quyết định số 1955/QĐ-BTP và Quyết định số 1956/QĐ-BTP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. Giao Giám đốc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm chỉ đạo việc cập nhật đăng tải, niêm yết công khai tại địa điểm tiếp nhận, thực hiện TTHC theo đúng quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các TTHC trong lĩnh vực trọng tài thương mại, lĩnh vực hòa giải thương mại được ban hành kèm theo các Quyết định sau:

- Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố TTHC trong lĩnh vực luật sư, tư vấn pháp luật, công chứng, giám định tư pháp, bán đấu giá tài sản, trọng tài thương mại, quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Tư pháp tỉnh Hậu Giang;

- Quyết định số 1597/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;

- Quyết định số 732/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đấu giá tài sản và Danh mục TTHC mới ban hành trong lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;

- Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trọng tài thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc sở; Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC- VP. Chính phủ;
- Cục Hỗ trợ tư pháp - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 3;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Lưu: VT. NC.

E/20/TTHC/STP/TTM

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đông Văn Thanh

Phụ lục I
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ
TRONG LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH HẬU GIANG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang)*

I. Thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực trọng tài thương mại

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	15 ngày	14 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	1.500.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trọng tài thương mại năm 2010 số 54/2010/QH12 của Quốc hội khóa 12; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại; - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/09/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật trọng tài thương mại; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 7/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại. - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	10 ngày làm việc	09 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công	1.000.000 đồng	Như trang 1
3	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	15 ngày làm việc	14 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công	- 500.000 đồng đối với thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài. - 3.000.000 đồng đối với thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Như trang 1

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
4	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	07 ngày làm việc	06 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công	500.000 đồng	Như trang 1
5	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	10 ngày làm việc	09 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công	5.000.000 đồng	Như trang 1

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
6	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc	04 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài: 1.500.000 đồng. - Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài: 1.000.000 đồng. - Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam: 5.000.000 đồng. 	Như trang 1

II. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực trọng tài thương mại

STT	Tên thủ tục hành chính
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài
2	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm Trọng tài
3	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài
4	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài
5	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài
6	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh/Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài
7	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
8	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
9	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
10	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
11	Thông báo thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
12	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
13	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác
14	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh trung tâm trọng tài sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
15	Thông báo về việc thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài tại nước ngoài
16	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài
17	Thông báo về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở, Trưởng Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài
18	Thông báo thay đổi danh sách trọng tài viên

Phụ lục II
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ
TRONG LĨNH VỰC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH HẬU GIANG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1739/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang)*

I. Thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực hòa giải thương mại

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	07 ngày làm việc	06 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Không	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại. - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.
2	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	15 ngày	13 ngày		Không	

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	07 ngày làm việc	06 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Không	Như trang 1
4	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	10 ngày	09 ngày		Không	
5	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc	04 ngày làm việc		Không	
6	Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc		Không	
7	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	10 ngày	09 ngày		Không	

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
8	Thay đổi tên gọi, Trưởng Chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	07 ngày làm việc	06 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Không	Như trang 1
9	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp Chi nhánh, Văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài	07 ngày làm việc	06 ngày làm việc		Không	

II. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hòa giải thương mại

STT	Tên thủ tục hành chính
1	Thôi làm hòa giải viên thương mại vụ việc khôi danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp
2	Thay đổi địa chỉ, trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
3	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại
4	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại/Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại
5	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam
6	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam
7	Thay đổi địa chỉ trụ sở của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
8	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam
9	Thay đổi tên gọi, Trưởng Chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam
10	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc